

Số: /KH-BCĐ

Mường Tè, ngày tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai các hoạt động phòng, chống và loại trừ bệnh sốt rét năm 2023 trên địa bàn huyện Mường Tè

Thực hiện Kế hoạch số 16/KH-SYT ngày 03/02/2023 của Sở Y tế tỉnh Lai Châu về triển khai các hoạt động phòng, chống và loại trừ bệnh sốt rét năm 2023;

Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch ở người huyện Mường Tè ban hành Kế hoạch triển khai các hoạt động phòng, chống và loại trừ bệnh sốt rét năm 2023 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục đẩy lùi bệnh sốt rét tại huyện Mường Tè, tập trung cao vào những xã có sốt rét lưu hành và các đối tượng có nguy cơ cao, củng cố các yếu tố bền vững, ngăn chặn dịch sốt rét, tiến tới loại trừ bệnh sốt rét.

Giám sát, phát hiện trường hợp bệnh, quản lý điều trị bệnh nhân sốt rét đúng phác đồ, phòng ngừa lan truyền kí sinh trùng ra cộng đồng. Không để dịch sốt rét xảy ra trên địa bàn huyện.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% người bệnh bị sốt được lấy lam máu khi đến khám chữa bệnh tại cơ sở y tế.

- 100% bệnh nhân sốt rét được điều trị đúng phác đồ, đủ liều.

- 100% người dân trên địa bàn được truyền thông về phòng, chống sốt rét.

- Thực hiện đạt các chỉ tiêu, kế hoạch giao.

- Không để tử vong do bệnh sốt rét.

- Không để dịch sốt rét xảy ra.

- 06 xã có kí sinh trùng sốt rét cao nhất được tập trung triển khai đầy đủ các biện pháp phòng chống sốt rét như: Giám sát phát hiện sớm ca bệnh, điều trị, truyền thông, phát màn tồn lưu dài (nếu có)... những xã còn lại thực hiện các biện pháp giám sát thường quy và xử lý các ổ bệnh phát sinh.

3. Các chỉ tiêu y tế cơ bản năm 2023

(Có biểu chỉ tiêu kèm theo)

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Phòng, chống muỗi truyền bệnh

- Duy trì phòng, chống muỗi truyền bệnh sốt rét bằng sử dụng hoá chất diệt muỗi có hiệu lực cao (phun tồn lưu) với dân số được bảo vệ bằng hóa chất diệt muỗi theo kế hoạch năm 2023 là 30.000 dân.

- Do tình hình sốt rét tại huyện Mường Tè có diễn biến phức tạp, bệnh nhân sốt rét có ký sinh trùng tăng đột biến hầu hết tại các xã Pa Vệ Sủ, Bum Tở, Tá Bạ, Ka Lăng, Thu Lũm, Vàng San. Dự kiến sẽ phun hóa chất tại tất cả các bản có bệnh nhân sốt rét theo kế hoạch phun tẩm.

- Nâng cao khả năng tự vệ cá nhân phòng, chống muỗi sốt rét: Cấp màn phòng, chống muỗi cho dân nghèo vùng sốt rét; vận động Nhân dân tự mua màn và ngủ màn.

2. Giải pháp giảm mắc và tử vong do bệnh sốt rét

- Phát hiện sớm, điều trị kịp thời và đúng phác đồ theo quy định của Bộ Y tế. Đảm bảo cung cấp đủ thuốc sốt rét cho các tuyến. Tổng số liều thuốc sốt rét dự trữ năm 2023 là 465 liều, trong đó điều trị bệnh nhân sốt rét là 129 liều (năm 2022 là 103 liều).

- Duy trì công tác giám sát dịch tễ sốt rét, điều tra ca bệnh, ổ bệnh, các điểm nóng dịch sốt rét tại huyện Mường Tè; đảm bảo thường xuyên và chất lượng ở các tuyến. Phát hiện sớm và điều trị triệt để các trường hợp mới mắc phòng tránh lây lan trong cộng đồng.

- Duy trì và phát triển các hoạt động có hiệu quả của các điểm kính hiển vi tuyến xã, liên xã. Tăng cường phát hiện bệnh ở tuyến thôn bản và xã (bằng cách lấy lam máu xét nghiệm và test chẩn đoán nhanh) đặc biệt tại các xã, bản trọng điểm sốt rét, vùng sâu vùng xa.

- Đảm bảo 100% số ca P.falciparum được điều trị bằng thuốc phối hợp có dẫn chất Artemisinin (Pyramax).

3. Giải pháp truyền thông giáo dục sức khỏe

- Đẩy mạnh truyền thông giáo dục sức khỏe phòng, chống sốt rét, vận động Nhân dân tự phòng, chống sốt rét cho bản thân và gia đình. Áp dụng các biện pháp truyền thông phòng, chống sốt rét thích hợp với từng vùng, từng nhóm dân tộc.

- Tổ chức tốt truyền thông phòng, chống sốt rét vào ngày 25/4 (Ngày Thế giới phòng chống sốt rét). Chủ đề tuyên truyền của ngày Thế giới phòng chống sốt rét năm 2023 do Tổ chức Y tế thế giới phát động là “Tăng cường các biện pháp phòng, chống để giảm gánh nặng và tử vong do sốt rét”.

4. Giải pháp phòng, chống dịch sốt rét

- Tập trung nguồn lực nâng cao hiệu quả phòng, chống sốt rét, đặc biệt áp dụng các biện pháp phòng, chống sốt rét thích hợp, hiệu quả cao cho các đối tượng có nguy cơ cao như dân di cư tự do, người ngủ rừng, ngủ rẫy; các công trình phát triển kinh tế trọng điểm của Nhà nước trong vùng sốt rét lưu hành (thủy điện, trồng cây cao su, đường giao thông...).

- Củng cố và xây dựng hệ thống giám sát sốt rét đủ mạnh, đảm bảo phát hiện sớm và xử lý nhanh nhạy các diễn biến sốt rét của các tuyến. Với đội ngũ cán bộ đủ về số lượng và trình độ chuyên môn tốt.

- Phát triển và củng cố y tế thôn bản đảm bảo chăm sóc sức khỏe ban đầu trong phòng, chống sốt rét.

- Phát hiện sớm dịch sốt rét quy mô thôn bản trong vòng 1 tuần và can thiệp dập dịch kịp thời.

5. Củng cố mạng lưới y tế cơ sở

- Củng cố và duy trì mạng lưới y tế cơ sở đặc biệt là y tế thôn bản, y tế xã vùng sâu, vùng xa. Đảm bảo về số lượng và chất lượng có khả năng quản lý và kiểm soát được bệnh sốt rét trên địa bàn.

- Tăng cường công tác đào tạo và đào tạo lại cho cán bộ làm công tác phòng, chống sốt rét ở các tuyến. Chú trọng đào tạo mới y tế thôn bản cho các bản hiện đang không có y tế thôn bản.

6. Tập huấn chẩn đoán và điều trị sốt rét cho tuyến cơ sở

Tập huấn hướng dẫn giám sát, chẩn đoán và điều trị bệnh sốt rét cho tuyến cơ sở theo kế hoạch năm 2023.

III. KINH PHÍ

- Nguồn ngân sách địa phương hỗ trợ cho chương trình hoạt động phòng chống sốt rét - ký sinh trùng - côn trùng năm 2023 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt là 100 triệu (chủ yếu chi cho các hoạt động giám sát điều tra, can thiệp điểm nóng tại huyện Mường Tè).

- Nguồn ngân sách Trung ương cấp cho địa phương: Cấp bằng hiện vật (thuốc sốt rét, hóa chất, vật tư).

- Kinh phí hỗ trợ từ Dự án phòng chống sốt rét (Dự án RAI3E), các tổ chức HPA, PATH, CHAI.. về một số các hoạt động giám sát, điều tra, tập huấn...

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Y tế huyện:

- Chủ động triển khai kế hoạch phòng chống sốt rét, kế hoạch giám sát, phun tẩm hoá chất tới cán bộ Khoa kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS-Tư vấn

và điều trị nghiệm chất, chuyên trách chương trình các Trạm Y tế. Cung cấp đủ thuốc sốt rét về số lượng theo quy định cho xã, thị trấn, bản, khu phố.

- Phối hợp với Viện sốt rét Trung ương và CDC tỉnh triển khai kế hoạch giám sát dịch tễ cụ thể từng điểm; phân công cán bộ giám sát, đặc biệt là những nơi sốt rét phức tạp.

- Thu thập thông tin báo cáo ở cơ sở, thống kê đúng ca bệnh nâng cao chất lượng báo cáo ở tuyến xã và tuyến thôn bản.

- Thực hiện tốt việc tổng hợp số liệu, phân tích và lập biểu đồ sốt rét trên địa bàn huyện.

2. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện: Phối hợp với ngành Y tế tổ chức tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng giáo dục sức khỏe cho cán bộ và Nhân dân trong toàn huyện về các biện pháp bảo vệ cá nhân phòng chống sốt rét.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện: Bố trí ngân sách theo đề xuất của Trung tâm Y tế huyện trên cơ sở phê duyệt của UBND huyện để đảm bảo cho công tác phòng, chống sốt rét của huyện.

4. UBND các xã, thị trấn:

- Chủ động xây dựng Kế hoạch phòng, chống sốt rét của đơn vị và chủ động triển khai các hoạt động theo Kế hoạch.

- Tổ chức truyền thông tại bản, khu phố 1 buổi/tháng.

- Lấy 3 - 5 lam máu/tháng/bản; cấp thuốc tự điều trị cho người dân.

Trên đây là Kế hoạch triển khai các hoạt động phòng, chống và loại trừ bệnh Sốt rét năm 2023 trên địa bàn huyện, yêu cầu các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện; UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế tỉnh; } (b/c)
- TTKSBT tỉnh; }
 - Chủ tịch, PCT UBND huyện (d/c Nam);
- Thành viên BCD huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu: VT, BCD.

TM. BAN CHỈ ĐẠO
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC

PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Kiều Hải Nam

Chỉ tiêu kế hoạch chương trình phòng, chống sốt rét năm 2023 huyện Mường Tè

Tên đơn vị	Dân số	Dân số bảo vệ bằng hoá chất			Xã trọng điểm sốt rét	Số bản	Lam phát hiện	Bệnh nhân sốt rét điều trị			
		Tổng số	Tắm màn	Phun hoá chất				Số liệu điều trị BN sốt rét	Cấp tự điều trị	Số điều trị khác	Tổng số liệu thuốc SD
Bum Tở	3.599	966	-	3.621	1	7	350	9	30	2	41
Tá Bạ	2.124	559	-	2.095	-	6	450	15	30	2	47
Pa Ủ	3.763	992	-	3.721	1	11	430	16	50	3	69
Thu Lũm	2.671	674	-	2.528		9	450	9	20	1	30
Bum Nưa	3.929	1.035	-	-	-	7	450	8	10	2	20
Nậm Khao	1.778	466	-	1.749	-	4	300	9	12	1	22
PK Ka Lăng	2.667	688	-	2.580	1	8	450	8	10	2	20
Mường Tè	4.667	1.202	-	4.509	1	7	450	5	10	2	17
Tà Tổng	7.352	2.028	-	653	1	11	400	5	10	2	17
Mù Cả	2.551	673	-	2.523	1	8	450	4	5	2	11
Vàng San	3.079	815	-	3.055	1	6	420	9	10	2	21
Thị trấn	5.784	1.530	-	-		9	100	3	5	2	10
Can Hồ	2.282	581	-	-	-	5	350	3	10	2	15
Pa Vệ Sủ	2.981	791	-	2.966	1	12	400	16	50	3	69
PK Mường Tè					-		250	5	21	2	28
BV, Khoa kiểm soát BT					-		300	5	18	5	28
Cộng	49.227	13.000	-	30.000	8	110	6.000	129	301	35	465

